TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST.
Ngày 16/01/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

Ông Bùi Văn Cuôi.

Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/TLST-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với:

Bị cáo Thạch Minh T, sinh ngày 18 tháng 9 năm 1999, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Q, sinh năm 1970 và bà Thạch Thị K, sinh năm 1973; vợ tên Lâm Thị Minh N, sinh năm 2000; con có 01 người, sinh năm 2019; anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/8/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch Minh T: Bà Trần Thị H là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. Có mặt.

Bị hại: Anh Thạch Sô N1, sinh ngày 05/7/1984. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Thạch Thị K, sinh ngày 16/10/1973. Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người làm chứng:

Anh Sơn Minh C, sinh ngày 08/02/1996. Vắng mặt, không có lý do.

Anh Lâm Văn M, sinh ngày 01/01/1987. Vắng mặt, không có lý do.

Anh Trần Châm R, sinh ngày 09/8/1991. Vắng mặt, không có lý do.

Ông Thạch S, sinh ngày 16/3/1965. Vắng mặt, không có lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch: Ông Kim Na R1, nguyên Cán bộ phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

Một cây dao dài 44cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 17cm màu sơn đen có quấn 03 đoạn kim loại màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, bản dao rộng nhất 4,2cm, nhỏ nhất 03cm, sắc bén một bề, mũi dao nhọn, dao đã qua sử dụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 24/6/2024 sau khi uống rượu, bia tại thị trấn C, huyện C, bị cáo Thạch Minh T điều khiển xe mô tô biển số 49P5-1870 đi về nhà tại ấp S, xã L, huyện C, khi điều khiển xe chạy ngang quán nước của anh Sơn Minh C thuộc ấp S, xã L, huyện C, bị cáo nhìn thấy bị hại anh Thạch Sô N1, ngụ ấp L, xã L, huyện C (là anh em cô cậu với bị cáo) đang ngồi trong quán, nhưng bị cáo không ghé vào quán mà tiếp điều khiển xe chạy đến nhà anh Sơn Trung T1, ngụ ấp S, xã L uống rượu tiếp, được một lúc thì nghỉ và điều khiển xe chạy về nhà. Trên đường về, bị cáo nhớ lại khoảng một năm về trước bị anh Thạch Sô N1 đánh nên tức giận và nảy sinh ý định chém anh Thạch Sô N1 gây thương tích, khi về đến nhà bị cáo lấy một cây dao dài 44cm (cán dao bằng gỗ dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm) rồi một mình điều khiển xe mô tô biển số 49P5-1870 đi chém anh Thạch Sô N1.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe đến quán nước của anh Sơn Minh C, bị cáo để xe bên hong trái của quán rồi cầm dao đi bộ vào trong quán từ cửa sau. Thời điểm này bên trong quán C1, Lâm Văn M, Trần Châm R đang đánh bi da, còn anh Thạch Sô N1 đang ngồi ghế cách bàn bi da khoảng 1,5 mét, lưng quay ra hướng cửa sau nói chuyện với anh Sơn Minh C. Bị cáo tay phải cầm dao đi đến đứng phía sau lưng của Thạch Sô N1 đưa dao lên chém, anh C nhìn thấy la lên, liền lúc này anh Thạch Sô N1 chòm người về phía trước tránh né nên bị chém trúng một cái vào vùng lưng phải, anh Thạch Sô N1 liền quay mặt lại đứng đối diện với bị cáo, bị cáo tiếp tục cầm dao chém anh Thạch Sô N1 liên tiếp nhiều cái, bị cáo vừa bước tới vừa cầm dao chém, còn anh Thạch Sô N1 vừa lùi về sau vừa đưa hai tay lên đỡ nên bị chém trúng vào cẳng tay trái, cẳng tay phải, vùng má phải gây thương tích.

Sau khi bị chém gây thương tích, anh Thạch Sô N1 bỏ chạy, bị cáo rượt đuổi theo ra đến trước cửa quán tìm không thấy nên điều khiển xe chạy về nhà, trên đường về bị cáo ném bỏ cây dao xuống hồ nước thuộc ấp S, xã L, huyện C, còn anh Thạch Sô N1 bỏ chạy đến nhà ông Thạch S, ngụ ấp S, xã L, sau đó được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực huyện C, rồi chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh T điều trị, đến

ngày 28/6/2024 thì ra viện. Ngày 30/6/2024, anh Thạch Sô N1 gửi đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Thạch Minh T.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an xã L tiến hành xác minh làm rõ, truy tìm và quản lý hung khí là cây dao dài 44cm bị cáo dùng để chém bị hại anh Thạch Sô N1 gây thương tích, sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 225/2024/KLTTCT-TTPY ngày 24/7/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh T kết luận về thương tích đối với Thạch Sô N1 như sau:

- Tổn thương dây thần kinh trụ bên trái, tỷ lệ 11%.
- Gãy đầu dưới xương trụ trái còn tồn tại dụng cụ kết hợp xương, tỷ lệ 8%.
- Đứt bó mạch cẳng tay trái, tỷ lệ 4%.
- Sẹo trung bình vùng má bên phải, tỷ lệ 6%.
- Sẹo trung bình vùng lưng phải, tỷ lệ 2%.
- Sẹo trung bình vùng từ phía trước ra phía sau bên ngoài 1/3 dưới cẳng tay trái, tỷ lệ 2%.
- Sẹo nhỏ vùng 1/3 giữa sau trong cẳng tay phải, tỷ lệ 1%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Thạch Sô N1 tại thời điểm giám định là: 30% (Ba mươi phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương trên người của Thạch Sô N1 là:

- Do ngoại lực tác động trực tiếp.
- Vật gây ra thương tích trên là: Vật sắc.
- Hướng từ trên xuống.
- Một cây dao có chiều dài 44cm, cán dao bằng cây tròn dài 17cm sơn màu đen có quấn 03 đoạn kim loại màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, bản dao rộng nhất 4,2cm, nhỏ nhất 3cm, sắc bén một bề, mũi dao nhọn mà cơ quan điều tra quản lý có thể gây ra thương tích cho Thạch Sô N1.

Ngày 28/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Thạch Minh T về tội Cố ý gây thương tích và ra lệnh bắt tạm giam để phục vụ điều tra.

Ngày 16/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, vật chứng đã quản lý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với xe mô tô biển số 49P5-1870 là của bà Thạch Thị K (mẹ bị cáo). Khi bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện điều khiển đi chém anh Thạch Sô N1 gây thương tích thì bà K không hay biết nên không có cơ sở xử lý.

Vật chứng của vụ án: Đã trao trả cho bà Thạch Thị K một xe mô tô biển số 49P5-1870 (kèm theo giấy đăng ký xe mô tô, xe máy).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Thạch Sô N1 yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tổn thất tinh thần tổng cộng là 265.197.116 đồng. Bị cáo tác động nhờ mẹ ruột bà Thạch Thị K đã bồi thường được 20.000.000 đồng, số tiền còn lại 245.197.116 đồng anh Thạch Sô N1 yêu cầu bồi thường tiếp.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-HS, ngày 10/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang quyết định truy tố bị cáo Thạch Minh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Minh T khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại anh Thạch Sô N1 trình bày: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/6/2024, tại quán nước của anh Sơn Minh C thuộc ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo cầm dao chém trúng anh nhiều cái, trúng vào vùng lưng phải, cẳng tay trái, cẳng tay phải và vùng má phải gây thương tích với tổng tỉ lệ thương tích là 30%. Trong vụ án này anh thấy không có lỗi gì với bị cáo, anh không biết lý do gì bị cáo chém anh gây thương tích. Về trách nhiệm hình sự anh yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự anh yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí hợp lệ theo quy định của pháp luật và trừ 20.000.000 đồng mà anh đã nhận. Ngoài ra anh không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bà Thạch Thị K trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo, sau khi sự việc xảy ra bị cáo có tác động bà bồi thường cho bị hại nhận số tiền 20.000.000 đồng, nay bà đồng ý bồi thường số tiền này và không yêu cầu bị cáo phải trả lại. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích", áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản chi phí hợp lệ theo quy định pháp luật và trừ vào số tiền 20.000.000 đồng bị hại đã nhận. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và xem xét cho bị cáo được miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- *Trợ giúp viên pháp lý bà Trần Thị H trình bày lời bào chữa cho bị cáo:* Thống nhất bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-HS, ngày 10/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Trong vụ án này hành vi của bị cáo cố ý gây thương tích cho bị hại đã rõ, tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động người thân bồi thường khắc phục một phần hậu quả thiệt hại; người thân bị cáo có công cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt liền kề cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Về trách nhiệm dân sự bị cáo chấp nhận bồi thường các khoản chi phí hợp lý theo

quy định của pháp luật, nhưng phải xem xét lại mức thu nhập ngày công không lao động của bị hại là 500.000 đồng/ ngày và 12 tháng tiền công không lao động sau khi ra viện về nhà …đồng thời phải trừ vào 20.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường cho bị hại nhận, về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật, xem xét cho bị cáo được miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Thạch Minh T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã cầm cây dao bằng kim loại dài 44cm là hung khí nguy hiểm liên tục chém anh Thạch Sô N1 nhiều cái trúng vào vùng lưng phải, cẳng tay trái, cẳng tay phải và vùng má phải gây thương tích với tổng tỉ lệ thương tật là 30%. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/6/2024, tại quán nước của anh Sơn Minh C thuộc ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Thạch Minh T có hành vi cầm cây dao bằng kim loại dài 44cm là hung khí nguy hiểm liên tục chém anh Thạch Sô N1 nhiều cái trúng vào vùng lưng phải, cẳng tay trái, cẳng tay phải và vùng má phải gây thương tích.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 225/2024/KLTTCT-TTPY ngày 24/7/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh T kết luận về thương tích đối với Thạch Sô N1 như sau:

- Tổn thương dây thần kinh trụ bên trái, tỷ lệ 11%.
- Gãy đầu dưới xương trụ trái còn tồn tại dụng cụ kết hợp xương, tỷ lệ 8%.
- Đứt bó mạch cẳng tay trái, tỷ lệ 4%.
- Sẹo trung bình vùng má bên phải, tỷ lệ 6%.
- Sẹo trung bình vùng lưng phải, tỷ lệ 2%.
- Sẹo trung bình vùng từ phía trước ra phía sau bên ngoài 1/3 dưới cẳng tay trái, tỷ lệ 2%.
- Sẹo nhỏ vùng 1/3 giữa sau trong cẳng tay phải, tỷ lệ 1%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Thạch Sô N1 tại thời điểm giám định là: 30% (Ba mươi phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương trên người của Thạch Sô N1 là:

- Do ngoại lực tác động trực tiếp.
- Vật gây ra thương tích trên là: Vật sắc.
- Hướng từ trên xuống.
- Một cây dao có chiều dài 44cm, cán dao bằng cây tròn dài 17cm sơn màu đen có quấn 03 đoạn kim loại màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, bản dao rộng nhất

4,2cm, nhỏ nhất 3cm, sắc bén một bề, mũi dao nhọn mà cơ quan điều tra quản lý có thể gây ra thương tích cho Thạch Sô N1.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Minh T thừa nhận thương tích của anh Thạch Sô N1 là do bị cáo gây ra, trong vụ việc này bị cáo thừa nhận hoàn toàn có lỗi.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thạch Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quí của xã hội và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đều phải được xử lý theo quy định của pháp luật. Trong vụ án này nguyên nhân xảy ra vụ việc là do trước đó khoảng một năm bị cáo bị anh Thạch Sô N1 đánh, vụ việc này đã được Công an xã L giải quyết xong. Sau khi uống rượu, bia vào đêm ngày 24/6/2024, bị cáo nhớ lại chuyện cũ nên tức giận và cầm dao chém anh Thạch Sô N1 gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 30% từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động người thân bồi thường khắc phục một phần hậu quả thiệt hại; người thân bị cáo có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức và biết cây dao có chiều dài 44cm, cán dao bằng cây tròn dài 17cm sơn màu đen có quấn 03 đoạn kim loại màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, bản dao rộng nhất 4,2cm, nhỏ nhất 3cm, sắc bén một bề, mũi dao nhọn là hung khí nguy hiểm, khi cầm cây dao này chém trúng vào cơ thể anh Thạch Sô N1 sẽ gây ra thương tích nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội đến cùng với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, hành vi phạm tội của bị cáo xem thường pháp luật cũng như sức khỏe của bị hại, thích dùng bạo lực để xử lý vụ việc, ngày 24/6/2024 bị cáo nhớ lại chuyện cũ nên tức giận và cầm dao chém anh Thạch Sô N1 gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 30% trong khi bị hại không có lỗi gì với bị cáo, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất côn đồ, sau khi chém anh Thạch Sô N1 gây thương tích, anh Sô N1 bỏ chạy bị cáo không dừng lại mà cầm dao tiếp tục đuổi theo bị hại, do không tìm được bị hại nên bị cáo không gây thương tích tiếp, qua đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật và sức khỏe của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại

địa phương. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Tại bản kê chi phí bồi thường thiệt hại về sức khỏe đề ngày 12/8/2024 của anh Thạch Sô N1 yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 265.197.116 đồng. Tại phiên tòa bị cáo không đồng ý bồi thường cho anh Thạch Sô N1 các khoản chi phí theo quy định của pháp luật, trừ đi 20.000.000 đồng bị cáo bồi thường cho bị hại nhận.

Do các đương sự không thỏa thuận được với nhau về số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Căn cứ Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Xét thấy bản kê chi phí điều trị mà anh Thạch Sô N1 yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 265.197.116 đồng có phần yêu cầu chưa hợp lý, căn cứ vết thương, thời gian nhập viện vào lúc 0 giờ 40 phút ngày 25/6/2024 đến ngày 28/6/2024 ra viện … Sau khi xem xét, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản chi phí hợp lý cụ thể như sau:

- Chi phí điều trị nội trú: 8.762.116 đồng.

- Tiền thuê xe đi điều trị vết thương tổng cộng là 4.200.000 đồng (*cấp cứu từ Bệnh viện Đ đến Bệnh viện Đ là 600.000 đồng; từ Bệnh viện Đ về nhà xã L 400.000 đồng; từ xã L đến thành phố T tái khám vết thương 08 lần x 150.000 đồng = 1.200.000 đồng; từ xã L đi đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố H chữa trị vết thương là 2.000.000 đồng*).

- Tiền thăm dò chức năng thần kinh tại Bệnh viện C: 975.000 đồng.

- Tiền khám cấp Giấy chứng nhận thương tích, Giám định y khoa: 160.000 đồng.

- Tiền thuốc tại phòng khám tư nhân Phạm Văn T2 tại thành phố T là 2.750.000 đồng.

- Tiền chụp XQ cẳng tay trái: 100.000 đồng.

- Ngày công không lao động của anh Thạch Sô N1 là 13 ngày (*Trong đó: 03 ngày nằm viện; 08 ngày đi tái khám vết thương; 01 ngày đi Bệnh viện C và 01 ngày đi giám định thương tật*). Do anh Thạch Sô N1 trước khi bị thương tích anh làm nghề muối tôm đông lạnh cho xe tải, thu nhập khoảng 500.000 đồng/ ngày, quá trình điều tra vụ án anh Thạch Sô N1 không cung cấp chứng cứ để chứng minh thu nhập ổn định bao nhiêu tiền/tháng, tại phiên tòa anh Sô N1 khai nhận công việc không thực hiện liên tục, mà làm thuê theo chuyến xe tải, lúc có, lúc không, từ đó xác định thu nhập không ổn định. Hội đồng xét xử quyết định lấy mức lao động phổ thông trung bình cùng loại tại địa phương là 350.000 đồng/ngày x 13 ngày = 4.550.000đồng.

- Ngày công không lao động của người nuôi bệnh 13 ngày. Chị Thạch Thị Sa Đ (vợ anh Sô N1) là người nuôi bệnh, do chị Đ làm nghề phổ thông, ai thuê gì làm đó, không có nghề nghiệp để thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử quyết định lấy mức lao động phổ thông trung bình cùng loại tại địa phương là 250.000 đồng/ ngày x 13 ngày = 3.250.000 đồng.

- Tiền ăn dưỡng của anh Thạch Sô N1 trong thời gian điều trị: Nhập viện vào lúc 00 giờ 40 phút ngày 25/6/2024 đến ngày 28/6/2024 ra viện là 03 ngày x 150.000 đồng/ngày = 450.000 đồng.

- Ngày công không lao động của anh Thạch Sô N1 nghĩ dưỡng sau ngày 28/6/2024 (ra viện) để vết thương bình phục: Căn cứ hồ sơ bệnh án, thương tật của anh N1, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận thời gian nghĩ dưỡng là 30 ngày, do anh N1 khai nhận công việc không thực hiện liên tục, mà làm thuê theo chuyến xe tải, lúc có, lúc không, từ đó xác định thu nhập không ổn định. Hội đồng xét xử quyết định lấy mức lao động phổ thông trung bình cùng loại tại địa phương là 350.000 đồng/ngày x 30 ngày = 10.500.000 đồng.

- Về tiền tổn thất về tinh thần: Xét thấy bị cáo gây thương tích cho anh N1 với tỷ lệ thương tật là 30%, gây ra nhiều vết thương ở vùng lưng phải, cẳng tay trái, cẳng tay phải và vùng má phải gây thương tích....đã làm ảnh hưởng rất nhiều về mặt tinh thần của anh N1 trong cuộc sống cũng như trong công việc, sức khỏe không còn như trước để tham gia lao động hàng ngày, việc anh N1 yêu cầu bị cáo bồi thường 25 tháng lương cơ sở tương ứng với số tiền 58.500.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như vậy tổng cộng số tiền là 94.197.116 đồng, bà Thạch Thị K là mẹ bị có đã bồi thường được 20.000.000 đồng, còn lại 74.197.116 đồng Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường tiếp cho anh Thạch Sô N1 là đúng quy định pháp luật.

[3]. Về xử lý vật chứng gồm: 01 cây dao dài 44cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 17cm màu sơn đen có quấn 03 đoạn kim loại màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, bản dao rộng nhất 4,2cm, nhỏ nhất 03cm, sắc bén một bề, mũi dao nhọn, dao đã qua sử dụng. Bị cáo đã sử dụng vật chứng này làm công cụ để gây thương tích cho bị hại. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí hình sự và án phí dân sư sơ thẩm: Bị cáo Thạch Minh T là dân tộc Khmer, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo Thạch Minh T được miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sư sơ thẩm.

[5]. Xét lời của trợ giúp viên pháp lý Trần Thị H trình bày lời bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên là có căn cứ. Trợ giúp viên pháp lý đề nghị áp dụng Điều 54 để xử phạt bị cáo mức án của khung hình phạt liền kề là không thể chấp nhận được. Bởi vì bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại có tính chất côn đồ, bị hại không có lỗi, bị cáo dùng dao sắc bén chém bị hại liên tục nhiều cái gây thương tích 30%, khi bị hại bỏ chạy, bị cáo cầm dao rượt đổi theo chém tiếp nhưng do không tìm được bị hại nên bị cáo không tiếp tục thực hiện. Do đó hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng; án phí hình sự và án phí dân sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Minh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30 tháng 8 năm 2024

2. Về trách nhiệm dân sự.

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 588, 590 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Thạch Minh T bồi thường cho anh Thạch Sô N1 số tiền 74.197.116 đồng (*Bảy mươi bốn triệu, một trăm chín mươi bảy nghìn, một trăm mười sáu đồng*).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang tiếp tục quản lý số tiền 50.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003942, ngày 10/12/2024 do bà Thạch Thị K (mẹ bị cáo Thạch Minh T) nộp để đảm bảo cho việc thi hành án, khi bản án có hiệu lực pháp luật thi hành.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao dài 44cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 17cm màu sơn đen có quấn 03 đoạn kim loại màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, bản dao rộng nhất 4,2cm, nhỏ nhất 03cm, sắc bén một bề, mũi dao nhọn, dao đã qua sử dụng.

4. Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Thạch Minh T được miễn nộp án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; các điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của

Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"../.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm